

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN K
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 26/2020/HS-ST
Ngày 25-6-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN K, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lưu Thanh Huyền

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Bùi Đình Phùng

Bà Khúc Thị Minh

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Nga - Thư ký Tòa án nhân dân huyện K, thành phố Hải Phòng

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện K, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Ông Phạm Quốc Việt - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 6 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện K, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 30/2020/TLST-HS ngày 11 tháng 6 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 26/2020/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 6 năm 2020 đối với bị cáo:

Vũ Trường S, sinh ngày 06/5/1996 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Thôn C, xã M, huyện K, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Văn L1, sinh năm 1957 và bà Vũ Thị C1, sinh năm 1957; có vợ là Đặng Thị Hồng N1, sinh năm 2001; có 01 con, sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Không có. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 28/02/2020; chuyển tạm giam từ ngày 02/3/2020; có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Đặng Thị Hồng N1, sinh năm 2001; HKTT: Thôn K1, xã T, huyện K, thành phố Hải Phòng; Nơi ở hiện nay: Thôn C, xã M, huyện K, thành phố Hải Phòng; có mặt.

- Người chứng kiến:

1. Trần Văn Kim, sinh năm 1963; nơi cư trú: Thôn Đ 3, xã Đ, huyện K, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

2. Hoàng Văn Thuấn, sinh năm 1971; nơi cư trú: Thôn Đ 5, xã Đ, huyện K, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 12 giờ 40 phút ngày 28/02/2020, Vũ Trường S điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 16K6 – 9515 đi từ nhà đến khu vực đường T, quận K2, thành phố Hải Phòng mua 01 gói ma túy đá với giá 200.000 đồng của người phụ nữ không quen biết. Sau đó S tiếp tục về khu vực xã Đ2, huyện K mua 02 bộ dụng cụ để sử dụng ma túy đá với giá 200.000 đồng của người phụ nữ không quen biết. Đến khoảng 14 giờ 10 phút cùng ngày, S đi đến thôn Đ 3, xã Đ, huyện K để đợi bạn đi uống nước thì bị tổ công tác Đoàn Biên phòng Đ1 bắt quả tang và thu giữ vật chứng gồm: 01 túi nilon kích thước 1,5x1,5cm bên trong chứa tinh thể màu trắng; 02 ống thủy tinh có gắn ống hút bằng nhựa màu trắng và 01 xe mô tô biển kiểm soát 16K6 – 9515.

Theo kết luận giám định số 96/KLGD ngày 29/02/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hải Phòng kết luận: Tinh thể màu trắng thu giữ của Vũ Trường S là ma túy loại Methamphetamine, có khối lượng 0,46 gam.

Đối với chiếc xe mô tô biển kiểm soát 16K6 – 9515 Cơ quan điều tra đã xác minh thuộc quyền sở hữu của chị Đặng Thị Hồng N1 (vợ bị cáo S), nên đã trả lại cho chị N1. Số vật chứng còn lại sau giám định được niêm phong trong 01 phong bì và 02 ống thủy tinh có gắn ống hút bằng nhựa màu trắng chuyển Chi cục Thi hành án dân sự để xử lý theo vụ án.

Tại Cơ quan điều tra, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung vụ án đã nêu.

Tại bản Cáo trạng số 27/CT-VKSKT ngày 11/6/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện K đã truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận tội: Khoảng 12 giờ 40 phút ngày 28/02/2020, S điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 16K6 – 9515 đi từ nhà đến khu vực đường T, quận K2, thành phố Hải Phòng mua 01 gói ma túy đá với giá 200.000 đồng của người phụ nữ không quen biết nhằm mục đích mang về để sử dụng. Sau đó S mua 02 bộ dụng cụ để sử dụng ma túy đá tại khu vực xã Đ2, huyện K với giá 200.000 đồng của người phụ nữ không quen biết. Đến khoảng 14 giờ 10 phút cùng ngày, S đi đến thôn Đ 3, xã Đ, huyện K để đợi bạn đi uống nước thì bị tổ công tác Đoàn Biên phòng Đ1 bắt quả tang cùng vật chứng.

Tại phiên tòa, chị Đặng Thị Hồng N1 khai: Chị là vợ bị cáo S, khoảng 12 giờ 40 phút ngày 28/02/2020, sau khi gia đình ăn cơm trưa xong thì S hỏi mượn xe mô tô biển kiểm soát 16K6 – 9515 của chị đi chơi, chị đồng ý. Chị không biết S sử

dụng xe mô tô đi mua ma túy để sử dụng. Nay chị đã nhận lại xe mô tô biển kiểm soát 16K6 – 9515 và không có ý kiến gì.

Sau quá trình thẩm vấn, đánh giá tính chất của vụ án cùng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đặc điểm nhân thân của bị cáo. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện K trình bày lời luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt và xử lý vật chứng như bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: Vũ Trường S mức án từ 18 tháng đến 24 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, là lao động tự do và không có thu nhập kinh tế ổn định, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng:

- Căn cứ khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong 0,32 gam chất ma túy còn lại sau giám định và 02 ống thủy tinh có gắn ống hút bằng nhựa màu trắng.

Sau khi đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận, bị cáo thành khẩn khai nhận tội và tỏ ra ăn năn hối cải. Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện K, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện K, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản phạm tội quả tang, biên bản khám xét, biên bản thu giữ vật chứng, sơ đồ hiện trường, kết luận giám định ma túy, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người chứng kiến và phù hợp với các

tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án thể hiện: Khoảng 14 giờ 10 phút ngày 28/02/2020, tại thôn Đ 3, xã Đ, huyện K, Vũ Trường S đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,46 gam ma túy Methamphetamine để sử dụng thì bị bắt quả tang cùng vật chứng. Như vậy, hành vi của Vũ Trường S đã thỏa mãn cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự như Viện kiểm sát truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Đánh giá tính chất của vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội, gây dư luận xấu trong nhân dân; đồng thời là điều kiện, nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác. Cần xử phạt nghiêm đối với bị cáo đồng thời để phòng ngừa tội phạm.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; khi bị bắt giữ cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội, có bố để tham gia trong quân đội. Do đó, cần cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, là lao động tự do, thu nhập kinh tế không ổn định, không có tài sản riêng; tại phiên tòa Viện kiểm sát đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là có cơ sở được chấp nhận, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng: 01 phong bì niêm phong 0,32 gam chất ma túy còn lại sau giám định và 02 ống thủy tinh có gắn ống hút bằng nhựa màu trắng; Cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Trong vụ án này, Cơ quan điều tra chưa xác định được tên tuổi địa chỉ của người bán ma túy và người bán bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá cho S, nên Quyết định tách ra để điều tra xử lý sau là phù hợp.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo luật định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: Vũ Trường S 18 (mười tám) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 28/02/2020.

Về xử lý vật chứng:

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong 0,32 gam chất ma túy còn lại sau giám định và 02 ống thủy tinh có gắn ống hút bằng nhựa màu trắng (Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 11 tháng 6 năm 2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện K).

Bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND huyện K;
- Công an huyện K + PV 06;
- Trại giam HP;
- THA phạt tù + PC 10;
- Chi cục THADS + Sở tư pháp;
- Bị cáo;
- Người có QL, NV liên quan;
- Lưu: Hồ sơ vụ án; lưu án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lưu Thanh Huyền